





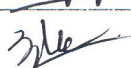
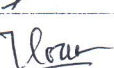

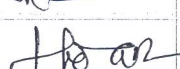
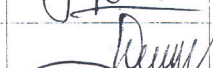

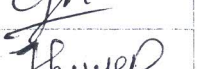





**BẢNG GHI ĐIỂM**  
**PHẦN B.1. LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
**LỚP: TRUNG CẤP ILCT HỆ TẬP TRUNG KHOÓA 38**

SỐ BD	HỌ VÀ TÊN	SỐ TỜ	CHỮ KÝ	ĐIỂM		GHI CHỮ
				Bảng số	Bảng chữ	
1	Hoàng Thị Bôn	02		7,5	Bảy lăm	
2	Nguyễn Thị Ánh Diệu	02		8,0	Tám	
3	Lê Phước Đức					Vắng
4	Hồ Quốc Dũng	03		8,5	Tám lăm	
5	Nguyễn Đình Dũng	02		7,5	Bảy lăm	
6	Phùng Thanh Hải	03		8,0	Tám	
7	Đoàn Thị Hồng Hiệp	03		8,5	Tám lăm	
8	Lê Trung Hiếu	03		8,0	Tám	
9	Hồ Thị Hoa	02		7,5	Bảy lăm	
10	Nguyễn Hải Hoài	02		7,5	Bảy lăm	
11	Nguyễn Quốc Hoan	02		7,5	Bảy lăm	
12	Nguyễn Thị Mai Hương	03		8,5	Tám lăm	
13	Trần Giáng Huyền	02		8,0	Tám	
14	Hồ Thị Thương Huyền	03		8,0	Tám	
15	Trần Văn Huýnh	02		7,5	Bảy lăm	
16	Nguyễn Thị Thúy Kiều	02		7,5	Bảy lăm	
17	Hồ Thị Lê	03		8,0	Tám	



